

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 531/TTr-STNMT ngày 06/6/2023 và số 673/TTr-STNMT ngày 26/6/2023, có Biên bản hội nghị xác định hành vi vi phạm ngày 05/6/2023; Biên bản vi phạm hành chính số 12/BB-VP HC ngày 05/6/2023 và hồ sơ có liên quan gửi kèm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Công ty TNHH Thanh Hải**

Địa chỉ trụ sở chính: Thửa số 28, 29 khu khai thác mỏ đá vôi, thôn Nghĩa Đụng, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Mỏ đá xã Hà Long, huyện Hà Trung.

Mã số doanh nghiệp: 2800786241

Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Đình Thành.

Chức danh: Giám đốc Công ty.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai thác khoáng sản có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,1 ha đến dưới 0,5 ha (vượt 3.855 m²).

3. Quy định tại: Điểm b, Khoản 4 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 15, Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ. Khung phạt đối với tổ chức từ 100.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng (theo Khoản 1, Điều 5 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ).

4. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Tình tiết tăng nặng: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Mức phạt: **120.000.000 đồng** (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Lý do: Không thuộc trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc Công ty TNHH Thanh Hải thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn. Thời hạn khắc phục hậu quả là 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

- Buộc Công ty TNHH Thanh Hải phải nộp lại số lợi bất hợp pháp quy định tại Điểm b, Khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP.

Do chưa đủ cơ sở để xác định số lợi bất hợp pháp, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục có văn bản xin ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, khẩn trương phối hợp với các ngành tiến hành xác định số lợi bất hợp pháp và lập hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với Công ty TNHH Thanh Hải theo quy định.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty TNHH Thanh Hải chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty TNHH Thanh Hải để chấp hành nộp tiền phạt.

a) Công ty TNHH Thanh Hải phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền xử phạt theo quy định tại Điều 1 Quyết định này, Công ty TNHH Thanh Hải phải nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111, tiểu mục 4278, mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Quá thời hạn trên, nếu Công ty TNHH Thanh Hải chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính.

b) Công ty TNHH Thanh Hải có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho Công ty TNHH Thanh Hải và tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại Khoản 1, Điều 72, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- UBND huyện Hà Trung;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang